

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HS-ST
Ngày 14 - 01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Thu;

Ông Hứa Văn Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thúy Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 100/2020/TLST-HS, ngày 07 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 38 ngày 30 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 22/6/1977 tại: Huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn S, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn C (đã chết) và bà Phùng Thị U (sinh năm 1949); có vợ: Lộc Thị Q và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/9/2020 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Hà Văn T, sinh năm 1978 (đã chết); địa chỉ: Thôn R, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Nông Thị L, sinh năm 1981 (vợ của anh Hà Văn T); địa chỉ: Thôn R, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người đại diện hợp pháp của bị hại chị Nông Thị L: Bà Triệu Thị Kim O, Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Mông Văn N, sinh năm 1985; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 31/7/2020, Hoàng Văn H sau khi ăn cơm uống rượu tại nhà người quen tại Thôn R, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xám bạc, biển kiểm soát 12D1-142.00 đi theo đường liên thôn hướng thôn R vào Ủy ban nhân dân xã H, huyện C để đi làm thuê. Khi đến khu vực thuộc thôn R, đoạn đường hơi cong vòng phải theo chiều đi của Hoàng Văn H, có một số xe mô tô dừng bên cạnh đường. Do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên xe mô tô do Hoàng Văn H điều khiển đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 12D1-216.19 do anh Hà Văn T (sinh năm 1978, trú tại: Thôn R, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn) điều khiển theo hướng ngược lại. Hậu quả anh Hà Văn T được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn nhưng đã tử vong. Hành vi sử dụng rượu bia, điều khiển phương tiện giao thông đường bộ gây tai nạn của Hoàng Văn H đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát: 12D1-216.19; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên chủ xe Nông Thị L, biển số đăng ký 12D1-216.19; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô - xe máy, chủ xe Nông Thị L; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hà Văn T; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, biển kiểm soát: 12D1-142.00; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000767 tên chủ xe Hoàng Văn H; 01 giấy phép lái xe số R834351, họ và tên Hoàng Văn H, cấp ngày 10/6/2004; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô - xe máy số MTOBB190196604, chủ xe Hoàng Văn H, số biển kiểm soát: 12D1-142.00; 01 chứng minh thư nhân dân số 082010319, do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 01/12/2003, họ tên Hoàng Văn H.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường của đoạn đường xảy ra tai nạn: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường hơi cong vòng trái theo hướng Ủy ban nhân dân xã H đi thôn S, xã G, mặt đường trải bê tông bằng phẳng rộng 3,0m, liền kề mép đường bên trái là tà luy dương, liền kề mép đường bên phải là tà luy âm cao 2,0m, có nhiều cây cỏ, liền kề là đường nhánh đi vào thôn R, rộng 2,2m, có độ dốc xuống khoảng 5%, trên mặt đường chính hai bên cạnh đường phủ một lớp đất mỏng khoảng 2cm - 3cm.

Vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: Số (1) là vùng chất dịch màu hồng; số (2) là vị trí xe mô tô biển kiểm soát: 12D1-14200; số (3) là vết cày trượt để lại trên mặt đường; số (4) là vết phanh lốp; số (5) là vết cày trượt để lại trên mặt đường; số (6) là vị trí xe mô tô biển kiểm soát: 12D1-21619; số (7) là vùng cỏ cây bị đổ rạp từ trên xuống dưới; số (8) là vùng chất dịch màu hồng.

Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: Điểm mốc là cột điện số 18; mép đường chuẩn xác định là mép đường bên phải theo hướng Ủy ban nhân dân xã H - thôn S, xã G.

Mô tả vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: Số 01 là vùng chất dịch màu hồng, có diện $0,4\text{m} \times 0,2\text{m}$ đo từ tâm (1) đến mép đường là $2,4\text{m}$. Đo từ tâm (1) đến tâm trục trước xe mô tô biển kiểm soát: 12D1-14200 là $1,0\text{m}$.

Số (02) là vị trí xe mô tô biển kiểm soát: 12D1-14200 nằm đổ nghiêng sang phải, đầu xe hướng về Ủy ban nhân dân xã H. Đuôi xe hướng về thôn S, xã G. Đo từ tâm trục trước (2) đến mép đường là $2,05\text{m}$. Đo từ tâm trục sau (2) đến mép đường là 2m . Đo từ tâm trục sau (2) đến đầu vết cày trượt (3) là $0,4\text{m}$.

Số (3) là vết cày trượt để lại trên mặt đường, có diện $0,8\text{m} \times 0,05\text{m}$. Đo từ đầu vết (3) đến mép đường là $1,5\text{m}$. Đo từ cuối vết (3) đến mép đường là $1,4\text{m}$. Đo từ cuối vết (3) đến đầu vết phanh lốp (4) là $0,4\text{m}$.

Số (4) là vết phanh lốp, có diện $1,4\text{m} \times 0,06\text{m}$. Đo từ đầu vết (4) đến mép đường là $1,75\text{m}$. Đo từ cuối vết đến mép đường là $2,1\text{m}$. Đo từ cuối vết (4) đến đầu vết cày trượt (5) là $1,1\text{m}$.

Số (5) là vết cày trượt để lại trên mặt đường có diện $2\text{m} \times 0,08\text{m}$. Đo từ đầu vết (5) đến mép đường là $1,1\text{m}$. Đo từ cuối vết (5) đến mép đường là $0,2\text{m}$. Đo từ cuối vết (5) đến tâm trục trước xe mô tô biển kiểm soát 12D-21619 là $0,9\text{m}$. Đo từ cuối vết (5) đến tâm trục sau xe mô tô biển kiểm soát 12D-21619 là $0,65\text{m}$.

Số (6) là vị trí xe mô tô biển kiểm soát 12D-21619 nằm đổ nghiêng sang phải đầu xe quay hướng thôn S, xã G, đuôi xe quay hướng Ủy ban nhân dân xã H. Xe mô tô số (6) nằm trên mép đường chuẩn hướng Ủy ban nhân dân xã H - thôn S, xã G.

Số (7) là vùng cây cỏ bị đổ rạp từ trên xuống dưới. Đo từ tâm trục trước (6) đến đầu vùng số (7) là $1,2\text{m}$. Tà luy âm cao $2,0\text{m}$.

Số (8) là vùng chất dịch màu hồng, có diện $1,0\text{m} \times 0,25\text{m}$. Đo từ tâm trục trước (6) đến tâm vết (8) là $3,8\text{m}$. Đo từ tâm vết (8) đến điểm mốc cột điện số 18 là $25,90\text{m}$.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 83/2020/TT ngày 26/8/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chẩn đoán pháp y: Hà Văn T bị đa chấn thương, chấn thương vùng cổ; nguyên nhân chết: Suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp hậu quả của dập vỡ khí quản do tương tác với vật tày có lực quán tính lớn; thời gian chết: Trong vòng 48 giờ.

Bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 01/8/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 12D1-142.00 kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống lái, hệ thống phanh, còi xe có hiệu lực; Xe mô tô biển kiểm soát 12D1-216.19 kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống lái, hệ thống phanh, còi xe có hiệu lực.

Tại biên bản test nồng độ cồn số: 00244 ngày 31/7/2020, thời gian 17:11, địa điểm Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn xác định nồng độ cồn của Hoàng Văn H là 0,964mg/L; Hoàng Văn H cũng xuất trình được giấy phép lái xe mô tô hạng A1 phù hợp với phương tiện điều khiển.

Tại Bản kết luận pháp y về hóa pháp số: 421/PY-XNĐH ngày 12/8/2020 của Viện Pháp y Quân đội kết luận: Mẫu máu của Hà Văn T gửi giám định có Ethanol, nồng độ 100,3mg/100ml máu (Một trăm phẩy ba miligram Ethanol trong một trăm mililit máu).

Tại biên bản Kết luận định giá số: 05/KL-HĐĐG ngày 12/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12D1-216.19 do Hà Văn T điều khiển bị thiệt hại một số chi tiết có giá trị là 2.800.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 93/CT-VKS ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố, nội dung khai báo không có tình tiết mới phát sinh. Bị cáo thừa nhận bị cáo đã vi phạm các quy định về Luật giao thông đường bộ, đã sử dụng rượu và thiếu quan sát khi điều khiển xe, dẫn đến gây tai nạn làm anh Hà Văn T tử vong. Tuy nhiên anh Hà Văn T cũng có một phần lỗi do cũng sử dụng rượu khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông, vị trí va chạm giữa hai xe là ở chính giữa đường. Vụ việc cũng khiến bị cáo bị thương tuy nhiên không nghiêm trọng và bị cáo đã hồi phục bình thường.

Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Nông Thị L trình bày: Vụ việc xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo Hoàng Văn H. Ngày 28/12/2020 bị cáo Hoàng Văn H và tôi đã có biên bản thỏa thuận, thống nhất với nhau sau khi hai bên đã đối trừ lỗi cho nhau thì bị cáo Hoàng Văn H phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ chi phí cứu chữa, tiền đi lại xe cộ; tiền mai táng phí, tổn thất về tinh thần, cấp dưỡng nuôi con... cho tôi số tiền là 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng. Bị cáo Hoàng Văn H đã bồi thường được cho tôi số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng, bị cáo Hoàng Văn H còn phải bồi thường tiếp cho tôi số tiền còn lại là 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận trên cho chúng tôi; còn đối với tiền sửa chữa hai chiếc xe mô tô bị hỏng của cả hai bên, chúng tôi đã thống nhất đối trừ cho nhau không bên nào phải bồi thường cho bên nào, nên không yêu cầu giải quyết. Về phần hình phạt đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng Văn H.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA biên kiểm soát: 12D1-216.19; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên chủ xe Nông Thị L biển số đăng ký 12D1-216.19; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô - xe máy, chủ xe Nông Thị L; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hà Văn T. Xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại xe, các giấy tờ trên cho chủ sở hữu là chị Nông Thị L. Đề nghị Hội đồng xét xử xác nhận đối với việc đã trả lại tài sản và các giấy tờ trên.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, biên kiểm soát: 12D1-142.00; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000767 tên chủ xe Hoàng Văn H; 01 giấy phép lái xe số R834351, họ và tên Hoàng Văn H, cấp ngày 10/6/2004; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô - xe máy số MTOBB190196604, chủ xe Hoàng Văn H, số biên kiểm soát: 12D1-142.00; 01 chứng minh thư nhân dân số 082010319, do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 01/12/2003, họ tên Hoàng Văn H. Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H vì việc trả lại tài sản và giấy tờ trên cho bị cáo không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

Về bồi thường thiệt hại: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận về bồi thường của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nông Thị L được thể hiện tại biên bản thỏa thuận ngày 28/12/2020 cụ thể: Sau khi hai bên đã đối trừ lỗi cho nhau thì bị cáo Hoàng Văn H phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ chi phí cứu chữa, tiền đi lại xe cộ; tiền mai táng phí, tổn thất về tinh thần, cấp dưỡng nuôi con... cho người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nông Thị L số tiền là 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng. Bị cáo Hoàng Văn H đã bồi thường được cho người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nông Thị L số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng, bị cáo Hoàng Văn H còn phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nông Thị L số tiền còn lại là 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng; đối với tiền sửa chữa hai xe mô tô bị hỏng, hai bên thống nhất đối trừ cho nhau không bên nào phải bồi thường cho bên nào, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người đại diện hợp pháp của bị hại chị Nông Thị L trình bày: Trong vụ án này lỗi thuộc về bị cáo Hoàng Văn H nhiều hơn bị hại Hà Văn T, bị cáo sử dụng rượu, đi tốc độ nhanh dẫn đến tai nạn, sau khi sự việc xảy ra bị cáo cũng đã thỏa thuận với gia đình bị hại, bị cáo bồi thường 80.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường được 40.000.000 đồng, còn phải bồi thường tiếp 40.000.000 đồng. Về hình phạt: Đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo; về bồi thường thiệt hại: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của hai bên được thể hiện tại biên bản thỏa thuận ngày 28/12/2020.

Trong phần tranh luận, bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người đại diện hợp pháp của bị hại nhất trí với đề nghị của Đại diện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Lời sau cùng bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo rất hối hận về hành vi của bản thân, bản thân bị cáo hiện nay là lao động chính phải nuôi mẹ già, con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 83/2020/TT ngày 26/8/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn; bản kết luận pháp y về hóa pháp số 421/PY-XNĐH ngày 12/8/2020 của Viện Pháp y Quân đội, bản test nồng độ cồn số: 00244 ngày 31/7/2020 và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hậu quả: Anh Hà Văn T, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn R, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn tử vong; xe mô tô biển kiểm soát 12D1-216.19 bị hư hỏng, thiệt hại một số chi tiết.

[4] Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 83/2020/TT ngày 26/8/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chẩn đoán pháp y: Hà Văn T bị đa chấn thương, chấn thương vùng cổ; nguyên nhân chết: Suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp hậu quả của đập vỡ khí quản do tương tác với vật tày có lực quán tính lớn; thời gian chết: Trong vòng 48 giờ; tại biên bản test nồng độ cồn số: 00244 ngày 31/7/2020, thời gian 17:11, địa điểm bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn xác định nồng độ cồn của Hoàng Văn H là 0,964mg/L; Hoàng Văn H cũng xuất trình được giấy phép lái xe mô tô hạng A1 phù hợp với phương tiện điều khiển; tại Bản kết luận pháp y về hóa pháp số: 421/PY-XNĐH ngày 12/8/2020 của Viện Pháp y Quân đội kết luận: Mẫu máu của Hà Văn T gửi giám định có Ethanol, nồng độ 100,3mg/100ml máu (một trăm phẩy ba miligram Ethanol trong một trăm mililit máu); tại biên bản Kết luận định giá số: 05/KL-HĐĐG ngày 12/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12D1-216.19 do anh Hà Văn T điều khiển bị thiệt hại là 2.800.000 đồng.

[5] Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ đã gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của công dân, xét về mức độ hậu quả hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Mặc dù bị cáo có giấy phép lái xe, xe mô tô mà bị cáo điều khiển cũng đảm bảo đầy đủ hệ thống an toàn, hoạt động bình thường, nhưng do bị cáo đã uống rượu, thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 12D1-216.19 do anh Hà Văn T cũng đã uống rượu điều khiển theo hướng ngược lại (bị cáo và bị hại đều có lỗi). Đây là lỗi hỗn hợp và là nguyên nhân khiến cho tai nạn xảy ra gây thiệt hại đến tính mạng và tài sản. Do vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Hiện nay, kiểm chế tai nạn giao thông là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội, tất cả các phương tiện giao thông phải tuân thủ các quy định của pháp luật, mọi hành vi vi phạm đều bị xử lý. Do đó, hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo phải được xử lý nghiêm mới có tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên xác định bị cáo có nhân thân tốt.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, chỉ có tình tiết định khung hình phạt.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã chủ động bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng), bị cáo có mẹ là bà Phùng Thị U được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bản thân bị hại Hà Văn T cũng có lỗi một phần nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[10] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[11] Về bồi thường thiệt hại: Tại biên bản thỏa thuận ngày 28/12/2020 bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nông Thị L đã thỏa thuận: Bị cáo Hoàng Văn H có trách nhiệm bồi thường toàn bộ chi phí cứu chữa, tiền đi lại xe cộ; tiền mai táng phí, tổn thất về tinh thần, cấp dưỡng nuôi con... cho người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nông Thị L số tiền là 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng. Bị cáo Hoàng Văn H đã bồi thường được cho người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nông Thị L số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng, bị cáo Hoàng Văn H còn phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nông Thị L số tiền còn lại là 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng. Hội đồng xét thấy việc thỏa thuận bồi thường trên không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Cần công nhận sự thỏa thuận này.

[12] Còn đối với tiền sửa chữa xe máy bị hỏng, hai bên thống nhất đối trừ cho nhau không bên nào phải bồi thường cho bên nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[13] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát: 12D1-216.19; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên chủ xe Nông Thị L biển số đăng ký 12D1-216.19; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô - xe máy, chủ xe Nông Thị L; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hà Văn T. Cơ quan điều tra đã trả lại xe, các giấy tờ trên cho chủ sở hữu là chị Nông Thị L. Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[14] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, biển kiểm soát: 12D1-142.00; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000767 tên chủ xe Hoàng Văn H; 01 giấy phép lái xe số R834351, họ và tên Hoàng Văn H, cấp ngày 10/6/2004; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô - xe máy số MTOBB190196604, chủ xe Hoàng Văn H, số biển kiểm soát: 12D1-142.00; 01 chứng minh thư nhân dân số 082010319, do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 01/12/2003, họ tên Hoàng Văn H. Hội đồng xét xử xét thấy việc trả lại tài sản và giấy tờ trên cho bị cáo không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H.

[15] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo phải bồi thường về thiệt hại nên phải chịu án phí có giá ngạch là 1.000.000 (một triệu) đồng để sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[16] Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng. Hội đồng xét xử sẽ xem xét và quyết định.

[17] Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; điểm a, b khoản 3 Điều 106; khoản 1 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 357, Điều 361, Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 591, 569 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nông Thị L theo nội dung tại biên bản thỏa thuận ngày 28/12/2020. Bị cáo Hoàng Văn H có trách nhiệm bồi thường toàn bộ chi phí cứu chữa, tiền đi lại xe cộ; tiền mai táng phí, tổn thất về tinh thần, cấp dưỡng nuôi con... cho người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nông Thị L số tiền là 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng. Bị cáo Hoàng Văn H đã bồi thường được cho người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nông Thị L số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng, bị cáo Hoàng Văn H còn phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nông Thị L số tiền còn lại là 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, biển kiểm soát: 12D1-142.00; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000767 tên chủ xe Hoàng Văn H; 01 (một) giấy phép lái xe số R834351, họ và tên Hoàng Văn H, cấp ngày 10/6/2004; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô - xe máy số MTOBB190196604, chủ xe Hoàng Văn H, số biển kiểm soát: 12D1-142.00; 01 (một) chứng minh thư nhân dân số 082010319, do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 01/12/2003, họ tên Hoàng Văn H.

(Các vật chứng trên được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

5. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 (một triệu) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Tổng số tiền là 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng để sung ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội Tổng hợp Công an H.Cao Lộc, T.Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H.Cao Lộc, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người bảo vệ Quyền và lợi ích HP;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nông Thị Hà